

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 06-3-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Tiên Dũng;
- Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hữu Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định và điểm cầu thành phần tại Phân trại Tạm giam khu vực P thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 113/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1999, tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị G (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Năm 2023, bị Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xử phạt 09 (C) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số: 16/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2023- chưa được xoá án tích); nhân thân: Năm 2017, bị Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xử phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 38/2017/HS-ST ngày 28/9/2017; bị bắt tạm giữ,

tạm giam ngày 25/9/2024; tạm tha: Chưa; bị cáo hiện đang tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực P thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1970; nơi thường trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 22/9/2024, thông qua bạn bè xã hội, Nguyễn Minh T liên hệ và mua ma túy từ một người không rõ lai lịch với giá 3.000.000 đồng. Cả hai hẹn gặp và thực hiện việc mua bán ma túy tại đoạn cầu mới làm gần chùa A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Sau khi mua được ma túy, T tháo sim điện thoại, vứt đi, rồi về nhà chia số ma túy mua được thành 10 gói nilon nhỏ. T đã sử dụng một mình hết 03 gói và cất 07 gói còn lại vào hộp nhựa màu cam để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ ngày 25/9/2024, T mang 01 gói ma túy và 01 hộp nhựa màu cam chứa 06 gói ma túy bỏ vào túi quần bên phải và điều khiển xe mô tô (không gắn biển kiểm soát) của ông Nguyễn Văn T1 (cha ruột T) đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi qua đoạn đường ngã tư Nhà Đ, thuộc thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, T bị Công an huyện P phối hợp với Công an xã M dừng xe kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ 07 gói nilon chứa ma túy nói trên.

Tại Kết luận giám định số 455/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A1) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,7x1,3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1403 gam là (loại): Mathamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,7x1,8)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0913 gam là (loại): Mathamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A3) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,7x1,3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1022 gam là (loại): Mathamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A4) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,4x1,3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1539 gam là (loại): Mathamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A5) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,7x1,5)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0840 gam là (loại): Mathamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A6) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,4x1,4)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1413 gam là (loại): Mathamphetamine

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A7) đựng bên trong 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín hai đầu có kích thước (2,5x1,3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1372 gam là (loại): Mathamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ trên người Tri là 0,8502 gam Methamphetamine.

Kết quả test nhanh nước tiểu: Nguyễn Minh T dương tính với chất ma túy

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tạm giữ:

- 07 gói nilon gồm: 02 gói có thước (2,7x1,3)cm; 01 gói có thước (2,7x1,8)cm; 01 gói có thước (2,4x1,3)cm; 01 gói có thước (2,7x1,5)cm; 01 gói có thước (2,4x1,4)cm và 01 gói có thước (2,5x1,3)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư có dấu niêm phong số 455/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh B.

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt lưng sau điện thoại ghi chữ “ZTE”.

- 01 mảnh nhựa màu trắng, kích thước (2,4x1,9)cm.

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 16cm.

- 01 bìa clear bằng nhựa đã bị cắt, kích thước (35x25,5)cm.

- 01 hộp tròn nhựa màu cam.

- 01 quẹt gas màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen không gắn biển kiểm soát (Đã chuyển giao cho Công an huyện P xử lý theo thẩm quyền).

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-PM ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố Nguyễn Minh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với ma túy bị Công an thu giữ là đúng; kết quả test nước tiểu của bị cáo là đúng; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 xác định: Ông T1 là cha ruột của bị cáo T. Xe mô tô nhãng hiệu Honda mà bị cáo T sử dụng vào ngày 25/9/2024 là tài sản của ông T1. Việc bị cáo T mua ma túy về tàng trữ để sử dụng thì ông T1 không biết và ông T1 cũng không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Hiện nay, chiếc xe mô tô này cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an giao thông để xử lý, nên ông không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; nêu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư có dấu niêm phong số 455/KL-KTHS của Phòng K - Công an tỉnh B bên ngoài có ghi “hoàn lại đối tượng giám định: vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,1059 gam mẫu A1; 0,0766 gam mẫu A2; 0,0745 gam mẫu A3; 0,1089 gam mẫu A4; 0,0573 gam mẫu A5; 0,1130 gam mẫu A6; 0,0994 gam mẫu A7 còn lại sau giám định”, số lượng 1 Cái;

+ Mảnh nhựa màu trắng, kích thước (2,4x1,9)cm, số lượng: 1 Cái; cây kéo bằng kim loại dài 16cm, số lượng: 1 Cái; bìa clear bằng nhựa đã bị cắt, kích thước (35x25,5)cm, số lượng: 1 Khúc; hộp tròn nhựa màu cam, số lượng: 1 cái; quẹt gas màu trắng, số lượng: 1 Cái.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Điện thoại di động màu đen, mặt lưng sau điện thoại có in chữ “ZTE”, số lượng: 1 Chiếc. (Mặt trước bị vỡ và điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ;

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại ngã tư Nhà đá thuộc thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,8502 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện P, tỉnh Bình Định phối hợp với Công an xã M, huyện P bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 06/CT-VKSPM ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên dẫn đến con đường phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc trong cuộc sống; đồng thời để góp phần đấu tranh trong công tác phòng, chống tội phạm hiện nay.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xử phạt 09 (C) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 16/2023/HS-ST. Ngày 22/9/2024, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian

chưa được xoá án tích, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; mục đích tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích mua bán để kiếm lời, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 (một) bì thư có dấu niêm phong số 455/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh B bên ngoài có ghi “hoàn lại đối tượng giám định: vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,1059 gam mẫu A1; 0,0766 gam mẫu A2; 0,0745 gam mẫu A3; 0,1089 gam mẫu A4; 0,0573 gam mẫu A5; 0,1130 gam mẫu A6; 0,0994 gam mẫu A7 còn lại sau giám định”; mảnh nhựa màu trắng, kích thước (2,4x1,9)cm; cây kéo bằng kim loại dài 16cm; bìa clear bằng nhựa đã bị cắt, kích thước (35x25,5)cm; hộp tròn nhựa màu cam; quẹt gas màu trắng. Đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị, nên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt lưng sau điện thoại in chữ “ZTE”. Đây là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.3] Xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen không gắn biển kiểm soát, là tài sản của ông Nguyễn Văn T1. Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển giao cho Công an huyện P xử lý theo thẩm quyền, nên không xét.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn T1 có hành vi cho bị cáo Nguyễn Minh T mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen không gắn biển kiểm soát để sử dụng nhưng ông T1 không biết bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, nên không xử lý đối với ông T1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/9/2024).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư có dấu niêm phong số 455/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh B bên ngoài có ghi “hoàn lại đối tượng giám định: vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,1059 gam mẫu A1; 0,0766 gam mẫu A2; 0,0745 gam mẫu A3; 0,1089 gam mẫu A4; 0,0573 gam mẫu A5; 0,1130 gam mẫu A6; 0,0994 gam mẫu A7 còn lại sau giám định”, số lượng 1 Cái;

- Mảnh nhựa màu trắng, kích thước (2,4x1,9)cm, số lượng: 1 Cái; cây kéo bằng kim loại dài 16cm, số lượng: 1 Cái; bìa clear bằng nhựa đã bị cắt, kích thước (35x25,5)cm, số lượng: 1 Khúc; hộp tròn nhựa màu cam, số lượng: 1 cái; que gạt màu trắng, số lượng: 1 Cái.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Điện thoại di động màu đen, mặt lưng sau điện thoại in chữ “ZTE”, số lượng: 1 Chiếc (Mặt trước bị vỡ và điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong).

(Các vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/01/2025 giữa Công an huyện P và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND H. Phù Mỹ;
- Phân trại Tạm giam khu vực Phù Mỹ thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Tùng